

### 1. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

#### ❖ Xác định kê khai thuế TNCN theo tháng hay quý

Nghị định 126/2020/NĐ-CP sửa đổi quy định về tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công có phát sinh khấu trừ thuế thu nhập cá nhân thực hiện khai thuế thu nhập cá nhân theo tháng.

Trường hợp tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập đủ điều kiện khai thuế giá trị gia tăng theo quý thì được lựa chọn khai thuế thu nhập cá nhân theo quý, như vậy:

- Nếu công ty thực hiện kê khai thuế GTGT theo tháng thì phải kê khai thuế TNCN theo tháng.
- Nếu công ty thực hiện kê khai thuế GTGT theo quý thì kê khai thuế TNCN theo quý.
- Nếu công ty là Doanh nghiệp chế xuất (không kê khai thuế GTGT) thì phải kê khai thuế TNCN theo tháng (Nếu muốn kê khai thuế TNCN theo quý phải làm công văn gửi cơ quan thuế)

Nghị định 126/2020/NĐ-CP sửa đổi quy định về cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công thuộc diện trực tiếp khai thuế được tự lựa chọn khai thuế thu nhập cá nhân theo tháng hoặc quý.

#### ❖ Khấu trừ thuế TNCN khi nhận cổ tức bằng cổ phiếu

Ngày 11/01/2021, Cục Thuế Hà Nội ban hành công văn số 1181/CTHN-TTHT về khấu trừ thuế TNCN khi nhận cổ tức bằng cổ phiếu, theo đó:

Công ty khai thuế thay và nộp thay cho cá nhân nhận cổ tức bằng chứng khoán, cá nhân là cổ đông hiện hữu nhận thường bằng chứng khoán, cá nhân được ghi nhận phần vốn tăng thêm do lợi tức ghi tăng vốn, cá nhân góp vốn bằng bất động sản, phần vốn góp, chứng khoán. Thời điểm khai thuế thay và nộp thuế thay được thực hiện khi cá nhân phát sinh chuyển nhượng chứng khoán cùng loại, chuyển nhượng vốn, rút vốn được quy định tại khoản 5 điều 7 nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ nêu trên.

#### ❖ Hướng dẫn về đăng ký thuế:

Thông tư 105/2020/TT-BTC ngày 3/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về đăng ký thuế (Thông tư này có hiệu lực từ ngày 17/01/2021)

Nội dung có một số điểm mới đáng chú ý so với Thông tư 95/2016/TT-BTC cụ thể như sau:

##### 1. Thời hạn đăng ký thuế của người nộp thuế

Thông tư số 105/2020/TT-BTC không có quy định về nội dung này mà thực hiện theo quy định tại Điều 33 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14. Theo đó, thời hạn đăng ký thuế đối với tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập thực hiện thay cho cá nhân chậm nhất là 10 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh nghĩa vụ thuế.

Trước đây, thời hạn chậm nhất là 10 (mười) ngày làm việc trước thời điểm nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân hàng năm.

##### 2. Thời hạn nộp hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế của người nộp thuế làm thay đổi cơ quan thuế quản lý

Thời hạn nộp hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế tại cơ quan thuế nơi chuyển đến của người nộp thuế đăng ký thuế trực tiếp với cơ quan thuế là trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan thuế nơi chuyển đi ban hành thông báo về việc người nộp thuế chuyển địa điểm.

Trước đây, quy định thời hạn này là 10 ngày làm việc kể từ ngày người nộp thuế nhận được thông báo người nộp thuế chuyển địa điểm của cơ quan thuế nơi chuyển đi.

### 2. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

#### ❖ Chi phí được trừ và giảm thuế TNDN đối với doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ

Ngày 03/12/2020 Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành công văn số 104146/CTHN-TTHT về chi phí được trừ và giảm thuế TNDN đối với doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ.

Trường hợp công ty sử dụng lao động nữ và có phát sinh thêm khoản chi thêm cho lao động nữ, nếu đáp ứng điều kiện theo quy định tại

Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT-BTC thì được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN trong kỳ tính thuế.

Công ty được áp dụng giảm thuế TNDN phải nộp tương ứng với số tiền thực chi thêm cho lao động nữ theo điều kiện thực tế đáp ứng quy định tại Khoản 1, Điều 21, Thông tư số 78/2014/TT-BTC.

#### ❖ **Miễn thuế, giảm thuế TNDN đối với doanh nghiệp khoa học – công nghệ**

Thông tư số 03/2021/TT-BTC hướng dẫn về ưu đãi miễn thuế, giảm thuế TNDN đối với doanh nghiệp khoa học công nghệ theo quy định tại Luật Khoa Học Và Công Nghệ và Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính Phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ và các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan. Theo đó, khi đáp ứng được các điều kiện theo quy định, các doanh nghiệp này được miễn thuế 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo.

### 3. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

#### ❖ **Chính sách thuế GTGT đối với hàng bồi thường**

Ngày 4/1/2021 Cục Thuế Hà Nội ban hành Công văn số 141/CTHN-TTHT về chính sách thuế GTGT đối với hàng bồi thường, theo đó:

Trường hợp công ty bồi thường bằng hàng hóa cho khách hàng thì công ty phải lập hóa đơn và kê khai, tính, nộp thuế GTGT như đối với bán hàng hóa. Đối với hàng hóa thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định thì trên hóa đơn GTGT, chỉ ghi dòng giá bán là giá thanh toán, dòng thuế suất, số thuế GTGT không ghi và gạch bỏ.

Đối với khoản chi mua hàng bồi thường của công ty nếu đáp ứng quy định Điều 4, Thông tư số 96/2015/TT-BTC thì công ty được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

### 4. KHÁC

#### ❖ **Công văn số 271/TCT-TTKT ngày 27/01/2021 của Tổng cục Thuế về giới thiệu các nội dung mới của Nghị định số 132/2020/NĐ-CP**

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, Tổng cục Thuế ban hành Công văn 271/TCT-TTKT về giới thiệu các nội dung mới của Nghị định 132/2020/NĐ-CP về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết, nổi bật:

- **Sửa đổi, bổ sung quy định về các bên có quan hệ liên kết:**

Doanh nghiệp có phát sinh các giao dịch nhượng, nhận chuyển nhượng vốn góp ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế; vay, cho vay ít nhất 10% vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm phát sinh giao dịch trong kỳ tính thuế với cá nhân điều hành, kiểm soát doanh nghiệp hoặc với cá nhân thuộc trong một các mối quan hệ theo quy định tại điểm g khoản này.”

- **Sửa đổi, bổ sung quy định về chi phí lãi vay được trừ và bổ sung loại trừ áp dụng quy định giới hạn chi phí lãi vay:**

Tổng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ của người nộp thuế được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không vượt quá 30% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong kỳ cộng chi phí lãi vay sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay phát sinh trong kỳ cộng chi phí khấu hao phát sinh trong kỳ của người nộp thuế.

Phần chi phí lãi vay không được trừ theo quy định tại điểm a khoản này được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ trong trường hợp tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định tại điểm a khoản này. Thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục không quá 5 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ.

Quy định tại điểm a khoản này không áp dụng với các khoản vay của người nộp thuế là tổ chức tín dụng theo Luật các tổ chức tín dụng, tổ chức kinh doanh bảo hiểm theo Luật Kinh doanh bảo hiểm, các khoản vay vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vay ưu đãi của chính phủ thực hiện theo phương thức chính phủ đi vay nước ngoài cho các doanh nghiệp vay lại, các khoản vay thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia (chương trình nông thôn mới và giảm nghèo bền vững), các khoản vay đầu tư chương trình, dự án thực hiện chính sách phúc lợi xã hội của nhà nước (nhà ở tái định cư, nhà ở công nhân, sinh viên, nhà ở xã hội và dự án phúc lợi công cộng khác).

**Ký hiệu viết tắt**

BTC

Bộ Tài Chính

TCT

Tổng Cục Thuế

NĐ-CP

Nghị Định – Chính Phủ

TNDN

Thu Nhập Doanh Nghiệp

TNCN

Thu Nhập Cá Nhân

GTGT

Giá Trị Gia Tăng

**Liên hệ:****CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHAI MINH**

Phòng 704, Lầu 7, Citilight Tower, Số 45 Đường Võ Thị Sáu

Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 84 28 3820 5731 / 2

Fax: 84 28 3820 0906

(Tiếng Anh)

Trần Mai Tường Vy

[tran.mai.tuong.vy@kmc.vn](mailto:tran.mai.tuong.vy@kmc.vn)

Nguyễn Văn Mùi

[nguyen.van.mui@kmc.vn](mailto:nguyen.van.mui@kmc.vn)

(Tiếng Nhật)

Lê Quốc Duy

[le.quoc.duy@kmc.vn](mailto:le.quoc.duy@kmc.vn)

Nguyễn Thị Thảo Uyên

[nguyen.thi.thao.uyen@kmc.vn](mailto:nguyen.thi.thao.uyen@kmc.vn)

***Bản tin này nhằm cập nhật và tóm tắt những quy định chung liên quan đến Thuế, Kế toán, Đầu tư và Lao động ở Việt Nam. Quý vị nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi đưa ra quyết định.***